

Số: 489 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 27 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Kiện toàn thành viên Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. KIỆN TOÀN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH VÀ TỔ GIÚP VIỆC HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HÀNG NĂM CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH; UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU NHƯ SAU:

1. Hội đồng thẩm định

a) Chủ tịch Hội đồng: Ông Tổng Thanh Hải, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Ông Vừ A Tiến, Giám đốc Sở Nội vụ.

c) Các thành viên Hội đồng gồm:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Tuyền, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh Lai Châu.

- Ông Trần Văn Sáu, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

- Ông Nguyễn Đình Hùng, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Ông Phạm Quý Dương, Phó Giám đốc Sở Tài chính.
- Ông Nguyễn Văn Ban, Phó Giám đốc Sở Tư pháp.
- Ông Trần Văn Tuấn, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Ông Nguyễn Văn Hiến, Trưởng Phòng Xây dựng chính quyền và Cải cách hành chính, Sở Nội vụ: Thư ký Hội đồng thẩm định.

2. Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định

a) Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng: Ông Nguyễn Văn Thành, Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

b) Tổ phó Tổ giúp việc Hội đồng: Bà Nguyễn Thị Như Hoa, Phó trưởng phòng Xây dựng chính quyền và Cải cách hành chính, Sở Nội vụ.

c) Các thành viên Tổ giúp việc Hội đồng gồm:

- Bà Phạm Thị Nam Hồng, Trưởng phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng UBND tỉnh.

- Bà Vũ Thị Vân Anh, Trưởng phòng Tổ chức biên chế, Sở Nội vụ.

- Bà Đinh Thị Kim Oanh, Phó trưởng phòng Tài chính hành chính sự nghiệp, Sở Tài chính.

- Bà Bùi Thị Lan, Phó trưởng phòng (*Phụ trách*) Phòng Bưu chính, Viễn thông - Công nghệ thông tin, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Bà Nguyễn Thị Phương Lan, Phó trưởng phòng Quản lý khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Ông Bàn Bảo Khánh, Chuyên viên phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng UBND tỉnh.

- Ông Lê Đức Lan, Chuyên viên phòng Tổng hợp, Quy hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Bà Nguyễn Thị Thoảng, Chuyên viên phòng Xây dựng, kiểm tra và Thi hành pháp luật, Sở Tư pháp.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định

1. Nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định

a) Thẩm định kết quả Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

b) Chủ tịch Hội đồng thẩm định phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

c) Các thành viên Hội đồng thẩm định làm việc kiêm nhiệm, có trách nhiệm thẩm định kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình và có ý kiến, đề xuất, kiến nghị cụ thể về các vấn đề trong tổ chức thẩm định, đánh giá, chấm điểm thẩm định kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính.

d) Hội đồng thẩm định sử dụng con dấu của UBND tỉnh đối với văn bản do Chủ tịch Hội đồng ký; sử dụng con dấu của Sở Nội vụ đối với văn bản do Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Nội vụ ký.

2. Nhiệm vụ của Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định

a) Rà soát, kiểm tra, đối chiếu kết quả tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố thông qua tài liệu kiểm chứng do các đơn vị cung cấp.

b) Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu cần thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng bộ câu hỏi điều tra xã hội học có liên quan đến lĩnh vực ngành phụ trách làm căn cứ xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

e) Chuẩn bị các tài liệu liên quan để Hội đồng thẩm định báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

g) Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do Tổ trưởng Tổ giúp việc phân công trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; UBND các huyện, thành phố.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang cải cách hành chính tỉnh (*Sở Nội vụ*);
- Lưu: VT, KS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Tiến Dũng